



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KỲ I
MÔN TIN HỌC – LỚP 7

- **Mục đích, yêu cầu:** *Giúp học sinh ôn tập, củng cố kiến thức các bài đã học.*
- **Giới hạn kiến thức:** *Từ bài 1 đến bài 4*
- **Tài liệu ôn tập:** *Học sinh ôn tập lại kiến thức và làm bài tập từ bài 1 đến bài 4.*
- **Một số câu hỏi trắc nghiệm tham khảo:**

Câu 1: Em hãy cho biết máy ảnh nhập dữ liệu nào vào máy tính?

- A. Con số B. Văn bản C. Hình ảnh D. Âm thanh

Câu 2: Thiết bị nào chuyển dữ liệu âm thanh máy tính ra ngoài?

- A. Máy ảnh B. Micro C. Màn hình D. Loa

Câu 3: Thao tác nào sau đây tắt máy tính một cách an toàn?

- A. Sử dụng nút lệnh Restart của Windows
B. Sử dụng nút lệnh Shutdow của Windows
C. Nhấn giữ công tắc nguồn vài giây
D. Rút dây nguồn khỏi ổ cắm

Câu 4: Tai nghe (không kết hợp mic) là loại thiết bị nào?

- A. Thiết bị vào C. Thiết bị vừa vào vừa ra
B. Thiết bị ra D. Thiết bị lưu trữ

Câu 5: Thuật ngữ nào bao hàm các thiết bị vào - ra của hệ thống máy tính?

- A. Màn hình C. Phần cứng
B. Phần mềm D. Tài nguyên dùng chung

Câu 6: Khi đang gọi điện thoại video cho bạn, em không nghe thấy tiếng bạn nói, nhưng vẫn thấy hình bạn như đang nói điều gì. Em chọn phương án nào để giải quyết vấn đề?

- A. Bật micro của mình và nhắc bạn bật micro
B. Bật loa của mình và nhắc bạn bật micro
C. Bật micro của mình và nhắc bạn bật loa
D. Bật loa của mình và nhắc bạn bật loa

Câu 7: Đây là chức năng của màn hình cảm ứng điện thoại?

- A. Đưa mệnh lệnh vào máy tính để điều khiển đối tượng trong một số trò chơi trên máy tính.
B. Nhận biết vị trí và sự di chuyển của ngón tay người trên bề mặt và thể hiện trên màn hình.
C. Dùng để hiển thị nội dung màn hình máy tính lên màn chiếu.
D. Chuyển dữ liệu âm thanh từ máy tính ra bên ngoài.

Câu 8: Thiết bị phổ biến nhất được sử dụng để nhập dữ liệu số và văn bản vào hệ thống máy tính là gì?

- A. Máy vẽ đồ thị B. Bàn phím C. Máy in D. Máy quét

Câu 9: Một bộ tai nghe có gắn micro sử dụng cho máy tính là loại thiết bị gì?

- A. Thiết bị vào. C. Thiết bị vừa vào vừa ra.
B. Thiết bị ra. D. Không phải thiết bị vào - ra.

Câu 10: Phần mềm nào sau đây không phải là một hệ điều hành?

- A. Windows 7 B. Windows 10 C. Windows Explorer D. Windows Phone

Câu 11: Chức năng nào sau đây không phải của hệ điều hành?

- A. Quản lý tệp dữ liệu trên đĩa
B. Tạo và chỉnh sửa nội dung một tệp hình ảnh

- C. Điều khiển các thiết bị vào – ra
- D. Quản lý giao diện giữa người dùng và máy tính

Câu 12: Em hãy chỉ ra phần mềm ứng dụng trong các phương án sau:

- A. Windows 8 B. Zalo C. Linux D. IOS

Câu 13: Đây là chức năng của máy chiếu?

- A. Đưa mệnh lệnh vào máy tính để điều khiển đối tượng trong một số trò chơi trên máy tính.
- B. Nhận biết vị trí và sự di chuyển của ngón tay người trên bề mặt và thể hiện trên màn hình.
- C. Dùng để hiển thị nội dung màn hình máy tính lên màn chiếu.
- D. Chuyển dữ liệu âm thanh từ máy tính ra bên ngoài.

Câu 14: Phương án nào là chức năng của hệ điều hành?

- A. Khởi động phần mềm đồ họa máy tính
- B. Sửa hình ngôi nhà trên bản vẽ trên máy tính.
- C. Chèn thêm cột cho bảng tính online
- D. Tô màu đỏ cho mái ngói của ngôi nhà trong bản vẽ

Câu 15: Phương án nào không phải là chức năng của phần mềm ứng dụng?

- A. Tải tệp phong chữ từ Internet xuống thư mục Download của máy tính
- B. Sao chép tệp phong chữ từ thư mục Download sang thư mục Font
- C. Xóa tệp phong chữ khỏi thư mục Download của máy tính
- D. Thay đổi phong chữ cho một đoạn văn bản từ Times New Roman sang Arial.

Câu 16: Chức năng nào không thuộc hệ điều hành?

- A. Khởi động phần mềm trình chiếu C. Sao chép tệp trình chiếu đến chỗ khác
- B. Soạn thảo nội dung trình chiếu D. Đổi tên tệp trình chiếu

Câu 17: Phương án nào là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?

- A. docx, rtf, odt C. xlsx, csv, ods
- B. pptx, ppt, odp D. com, exe, msi

Câu 18: Em hãy chọn phương án đúng nói về quan hệ phụ thuộc giữa hệ điều hành và phần mềm ứng dụng.

- A. Hệ điều hành phụ thuộc vào phần mềm ứng dụng
- B. Phần mềm ứng dụng phụ thuộc vào hệ điều hành
- C. Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng phụ thuộc nhau theo cả hai chiều
- D. Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng không phụ thuộc gì nhau.

Câu 19: Để việc tìm kiếm dữ liệu trong máy tính được dễ dàng và nhanh chóng, khi đặt tên thư mục và tệp em nên:

- A. Đặt tên theo ý thích như tên người thân hay tên thú cưng.
- B. Đặt tên sao cho dễ nhớ và gợi nội dung để biết trong đó chứa gì.
- C. Đặt tên giống như trong ví dụ của sách giáo khoa.
- D. Đặt tên tùy ý, không cần theo quy tắc gì.

Câu 20: Tệp có phần mở rộng .exe thuộc loại tệp gì?

- A. Không có loại tệp này. C. Tệp dữ liệu của phần mềm Microsoft Word.
- B. Tệp chương trình máy tính. D. Tệp dữ liệu video.

Câu 21: Mật khẩu nào sau đây là mạnh nhất?

- A. 12345678 B. AnMinhKhoa C. Matkhou D. 2n#M1nhKhOa

Câu 22: Đây là chương trình máy tính giúp em quản lý tệp và thư mục?

- A. Internet Explorer. C. Help
- B. Microsoft Word. D. File Explorer.

Câu 23: Đây là phần mềm bảo vệ máy tính tránh được virus máy tính?

- A. Windows Defender.
- B. Microsoft Windows.
- C. Mozilla Firefox.
- D. Microsoft Word.

Câu 24: Em hãy chỉ ra thiết bị nào không phải là thiết bị lưu trữ?

- A. Thẻ nhớ
- B. Màn hình
- C. Đĩa CD
- D. Ổ cứng

Câu 25: Không nên dùng mạng xã hội cho mục đích nào sau đây?

- A. Giao lưu với bạn bè.
- B. Bình luận xấu về người khác.
- C. Học hỏi kiến thức.
- D. Chia sẻ các hình ảnh phù hợp của mình.

Câu 26: Phương án nào sau đây không phải là lợi ích của việc tổ chức lưu trữ tập trên máy tính một cách hợp lý?

- A. Giúp quản lí các tệp tin khoa học hơn.
- B. Giúp em tìm được tài liệu nhanh hơn khi dữ liệu trên máy tính ngày càng nhiều.
- C. Máy tính sẽ chạy nhanh hơn.
- D. Giúp em dễ dàng quản lí công việc không bị nhầm lẫn.

Câu 27: Việc nào sau đây là không đúng khi quản lí tệp và thư mục trên máy tính

- A. Đặt tên tệp hợp lí, ngắn gọn gợi nhớ đến nội dung của tệp.
- B. Phân loại dữ liệu trước khi lưu trữ.
- C. Các tài liệu cùng loại đặt trong một thư mục.
- D. Tạo nhiều tệp và thư mục giống nhau trên nhiều ổ đĩa.

Câu 28: Sao lưu từ xa là gì?

- A. Bản sao được đặt bên ngoài máy tính chứa bản gốc. Bản sao có thể lưu ở một máy tính khác, hoặc đưa lên Internet nhờ công nghệ đám mây. Nếu máy tính bị hỏng thì bản sao lưu vẫn an toàn.
- B. Bản sao được đặt bên ngoài máy tính chứa bản gốc. Bản sao có thể lưu ở một máy tính khác, hoặc đưa lên Internet nhờ công nghệ đám mây. Nếu máy tính bị hỏng thì bản sao sẽ mất.
- C. Bản sao được đặt bên trong máy tính chứa bản gốc.
- D. Bản sao được đặt trên cùng máy tính chứa bản gốc hoặc trên các thiết bị lưu trữ như ổ cứng ngoài, USB,...

Câu 29: Quy tắc nào không đảm bảo sử dụng máy tính an toàn

- A. Giữ trật tự, không gây ồn ào khi sử dụng phòng máy tính.
- B. Giữ gìn phòng máy luôn sạch sẽ, gọn gàng và ngăn nắp.
- C. Ăn uống trong phòng máy tính.
- D. Phải tắt máy trước khi rời khỏi phòng.

Câu 30: Phát biểu nào sau đây là **đúng**?

- A. Trong một thư mục em có thể tạo hai thư mục con cùng tên.
- B. Khi di chuyển tệp sang vị trí khác, tệp gốc sẽ bị xóa.
- C. Em có thể di chuyển, đổi tên, xóa bất kì một tệp hoặc thư mục nào trong máy tính.
- D. Khi sao chép tệp tới vị trí khác, tệp gốc sẽ bị xóa.

Chúc các con ôn tập và làm bài kiểm tra đạt kết quả cao!